

TUẦN NGÀY		8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
		22/09 27/09	29/09 04/10	06/10 11/10	13/10 18/10	20/10 25/10	27/10 01/11	03/11 08/11	10/11 15/11	17/11 22/11	24/11 29/11	01/12 06/12	08/12 13/12	15/12 20/12	22/12 27/12	29/12 03/01	05/01 10/01	12/01 17/01
THỨ 2	1		CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	22/12	CCTĐ	CCTT	CCTĐ
	2		D09THTH		D09THTH	D09THTH	D09THTH		D03TOGT1	D03TOGT1	D03NNTA1		D03NNTA1	D03NNTA1		D03NNTA1		
	3+4		D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1		D03NNTA1	D03NNTA1	
	5		D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1		D03NNTA1	D03NNTA1	
	C											D01THML THM	D09THTH THM					
THỨ 3	1+2		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT		D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN
	3+4		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT		D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	THM
	5		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01KTKT	D01KTKT			D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN		
	C																	
THỨ 4	1+2		D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1
	3+4		D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	THM
	5		D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH			D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	THM
	C																	
THỨ 5	1+2	Sinh hoạt đầu khóa	D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01THML		D03TOGT1	Ngày NGVN	D09THTH	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	Tết dương lịch		
	3+4		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01THML		D03TOGT1		D09THTH	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1			
	5		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01THML		D03TOGT1			D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1	D03TOGT1			
	C																	
THỨ 6	1+2		D02GDTC1	D01KTKT	D02GDTC1	D01KTKT	D02GDTC1	D01KTKT	D02GDTC1	D01KTKT	D02GDTC1	D01KTKT	D02GDTC1	D03TOGT1	D02GDTC1	Dự trữ	D02GDTC1	D03TOGT1
	3+4		D02GDTC1	D01KTKT	D02GDTC1	D01KTKT	D02GDTC1	D01KTKT	D02GDTC1	D01KTKT	D02GDTC1	THM	D02GDTC1	D03TOGT1	D02GDTC1		THM	D03TOGT1
	5			D01KTKT		D01KTKT		D01KTKT						D03TOGT1				THM
	C																	
THỨ 7																		

Ký hiệu	Môn học	Số tiết	P.học	Tín chỉ	Giáo viên giảng dạy	PT BAN QUẢN LÝ ĐẠI HỌC		TL.HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO	
D01THML	Triết học Mác - Lênin	45	H1.304	3	Nguyễn Quế Diệu, Hồ Đức Thi				
D01KTKT	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30	H1.304	2	Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Thành Hưng				
D01CNCN	Chủ nghĩa xã hội khoa học	30	H1.304	2	Khâu Văn Bích, Nguyễn Thị Kim Dung				
D02GDTC1	Giáo dục thể chất 1	30	SB	1	Văn Tuấn, Hồng Ninh				
D03NNTA1	Tiếng Anh 1	60	H1.206	3	Dương Thị Hồng Hạnh, Lữ Xuân Quang, Nguyễn Hồng Anh				
D09THTH	Tin học, chuyển đổi số và công cụ AI	60	H1.212	3	Ngô Thị Ngọc Thắm, Lê Thị Mộng Thanh, Nguyễn Minh Bằng				
D03TOGT1	Giải tích 1	45	H1.310	3	Tạ Minh Trung				
						Thạc sĩ Nguyễn Gia Thắng		Tiến sĩ Nguyễn Mạnh Hùng	

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025-2026

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRẦN ĐẠI NGHĨA

Khóa: 9

Lớp: 25DDS09041

Chuyên ngành:

CN Kỹ thuật Cơ khí

Sĩ số:

27

Từ ngày 29 tháng 9 năm 2025 đến ngày 17 tháng 01 năm 2026

TUẦN NGÀY		8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
		22/09 27/09	29/09 04/10	06/10 11/10	13/10 18/10	20/10 25/10	27/10 01/11	03/11 08/11	10/11 15/11	17/11 22/11	24/11 29/11	01/12 06/12	08/12 13/12	15/12 20/12	22/12 27/12	29/12 03/01	05/01 10/01	12/01 17/01
THỨ 2	1		CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	CCTĐ	CCTT	CCTĐ	CCTĐ	22/12	CCTĐ	CCTT	CCTĐ
	2		D01THML		D01THML	D01THML	D01THML		D09THTH	D09THTH	D09THTH		D09THTH	D09THTH		D09THTH		
	3+4		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH		D09THTH	D09THTH	
	5		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH		D09THTH	THM	
	C																	
THỨ 3	1+2			D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1
	3+4			D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	THM
	5			D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	THM
	C											D01THML THM	D01KTKT THM	D02GDTCT THM				
THỨ 4	1+2		D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D01CNCN	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D04CNMKT	
	3+4		D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D02GDTCT	D01CNCN	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	THM	
	5									D01CNCN	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH	D09THTH		
	C											D04CNMKT	D04CNMKT	D04CNMKT		D04CNMKT		
THỨ 5	1+2	Sinh hoạt đầu khóa		D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D04CNMKT	D04CNMKT		Ngày NGVN	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	Tết dương lịch	D03NNTA1	
	3+4			D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D04CNMKT	D04CNMKT			D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1		D03NNTA1	
	5			D01KTKT	D01KTKT	D01KTKT	D04CNMKT	D04CNMKT			D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1	D03NNTA1		D03NNTA1	
	C																	
THỨ 6	1+2		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01THML		D04CNMKT	D04CNMKT	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	Dự trữ		D01CNCN
	3+4		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01THML		D04CNMKT	D04CNMKT	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN			THM
	5		D01THML	D01THML	D01THML	D01THML	D01THML		D04CNMKT	D04CNMKT	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN	D01CNCN			
	C																	
THỨ 7																		

Ký hiệu	Môn học	Số tiết	P.học	Tín chỉ	Giáo viên giảng dạy
D01THML	Triết học Mác - Lênin	45	H1.312	3	Hồ Đức Thi, Nguyễn Quế Diệu
D01KTKT	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30	H1.312	2	Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Thành Hưng
D01CNCN	Chủ nghĩa xã hội khoa học	30	H1.312	2	Nguyễn Thị Kim Dung, Khâu Văn Bích
D02GDTCT	Giáo dục thể chất 1	30	SB	1	Hồng Ninh, Văn Tuấn
D03NNTA1	Tiếng Anh 1	60	H1.206	3	Dương Thị Hồng Hạnh, Lữ Xuân Quang, Nguyễn Hồng Anh
D09THTH	Tin học, chuyển đổi số và công cụ AI	60	H1.212	3	Ngô Thị Ngọc Thắm, Lê Thị Mộng Thanh, Nguyễn Minh Bằng
D04CNMKT	Nhập môn ngành Kỹ thuật cơ khí	60	H1.310	3	Phạm Hồng Thanh, Huỳnh Đức Thuận, Phạm Tuấn Nghĩa

Điều chỉnh 23/10/2025

PT BAN QUẢN LÝ ĐẠI HỌC	TL.HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO
	
Thạc sĩ Nguyễn Gia Thắng	Tiến sĩ Nguyễn Mạnh Hùng